

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HSST

Ngày: 16/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Kiên.
2. Bà Tô Thị Lành.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh L tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh L xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/TLST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-HS, ngày 29/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, tên gọi khác: S, sinh năm 1995 tại thành phố M.

Nơi ĐKNKTT: Số 334/32C đường T, Phường 01, Quận 04, TP. M.

Nơi cư trú: Tổ 13, phường L, thành phố P, tỉnh L.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ sửa chữa.

Con ông Nguyễn Văn M (Đã chết) và con bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1973. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/11/2017 cho đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh L. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1/ Chị Dương Thị Kim C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 90 đường T, TP. P, tỉnh L. Có mặt.

2/ Ông Nguyễn Nam N, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Tổ 13, phường L, thành phố P, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn A có sử dụng ma túy nên có quen biết với một người đàn ông tên Th (tên gọi khác: Mum, hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch). Khoảng 21 giờ ngày 27/11/2017, A điện thoại cho Th để hỏi mua ma túy đá với số tiền 2.500.000 đồng, mục đích để dành để sử dụng. Th đồng ý và hẹn A đến nhà của Th để lấy ma túy. Sau đó, A sử dụng xe máy mượn của bạn (Không nhớ biển số xe) chạy đến nhà Th trên đường L, thành phố P, tỉnh L. Đến nơi, A đưa tiền cho Th thì Th giao ma túy cho A. A cầm số ma túy trên chạy về phòng trọ tại Tổ 13, phường L, thành phố P, tỉnh L sử dụng một ít (Không rõ trọng lượng), số còn lại A cất giữ trong người. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/11/2017, A bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường L kiểm tra, phát hiện có ma túy trong người của A, thu giữ trong ví cất trong người của Nguyễn Văn A 01 gói nilon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Gói ma túy trên đã được niêm phong theo quy định của pháp luật). Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen kèm theo 01 sim số và 1.150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Qua trung cầu giám định, tại Bản kết luận giám định số 14/KLGD ngày 07/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

“Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, trọng lượng 1,9689 gam, loại Methamphetamine”.

Đối với các tài sản mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ trong vụ án, qua điều tra xác định: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen kèm sim số được xác định là tài sản riêng của Nguyễn Văn A, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy của đối tượng tên Th; số tiền 1.150.000 đồng được xác định là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn A, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã chuyển các tài sản trên theo hồ sơ vụ án để xử lý.

Đối với chất ma túy loại *Methamphetamine* còn lại sau giám định, Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P trong 01 phong bì dán kín, ghi số 14/PC54 ngày 07/12/2017, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, cũng được chuyển theo vụ án để xử lý

Tại bản cáo trạng số 52/CT -VKS ngày 14/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh L truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ

12 đến 15 tháng tù.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, Model: GT-E00Y, kèm sim số

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn A số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín số 14/PC54 ngày 07/12/2017, bên ngoài có dấu niêm phong của PKTHS-CA tỉnh L là mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lúc 11 giờ 30 phút ngày 29/11/2017, tại tổ 13, phường L, thành phố P, tỉnh L, khi Nguyễn Văn A đang tàng trữ 1,9689 gam chất ma túy loại Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen kèm theo 01 sim số và 1.150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh L đối với bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo là người trưởng thành đã nhận thức được việc tàng trữ 1,9689 gam chất ma túy loại Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, điều này thể hiện bị cáo đã coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[4] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà để bị cáo cải tạo, giáo dục để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, Model: GT-E00Y, kèm sim số được xác định là tài sản của Nguyễn Văn A, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy của đối tượng tên Th nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- Số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam được xác định là tài sản của Nguyễn Văn A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo A.

- 01 (một) phong bì dán kín số 14/PC54 ngày 07/12/2017, bên ngoài có dấu niêm phong của PKTHS-CA tỉnh L là mẫu vật hoàn trả sau giám định nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn An phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2017.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, Model: GT-E00Y, kèm sim số

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn A số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín số 14/PC54 ngày 07/12/2017, bên ngoài có dấu niêm phong của PKTHS-CA tỉnh L là mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 3 năm 2018 giữa Công an TP. P, tỉnh L với Chi cục thi hành án dân sự TP. P, tỉnh L.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L.
- Viện kiểm sát TP. P.
- Công an TP. P
- THADS TP. PP
- Bị cáo..
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa